

PHẬT NÓI KINH THẬP NHẤT DIỆN QUÁN THẾ ÂM THẦN CHÚ

Hán dịch: Chu Tự Văn Thi_ Thiên Trúc Tam Tạng GIA XÁ QUẬT ĐA

Việt dịch: HUYỀN THANH

Như vậy tôi nghe. Một thời Đức Phật ngự trong núi **Kỳ Xà Quật** (Gr̥dhra-kuṭa) ở thành **Vương Xá** (Rāja-gr̥ha) cùng với vô lượng Bồ Tát Ma Ha Tát. Đại Chúng đến dự trước sau vây quanh

Bấy giờ, Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát cùng với vô số Hiền Thánh Trì Chú đến dự trước sau vây quanh đi đến nơi Đức Phật ngự. Đến nơi rồi, cúi 5 vóc sát đất đảnh lễ dưới chân Đức Phật. Lễ chân Phật xong, nhiễu quanh Đức Phật 3 vòng rồi lui về ngồi một bên.

Thời Quán Thế Âm Bồ Tát bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Con có Thần Chú tên là **Thập Nhất Diện**. Tâm Chú này đã được 11 ức chư Phật nói. Nay con xin nói vì tất cả chúng sinh niệm Pháp lành, muốn khiến cho tất cả chúng sinh không có lo âu sầu não, muốn trừ bệnh cho tất cả chúng sinh. Vì muốn trừ diệt tất cả chướng nạn, mộng ác tai quái. Muốn trừ tất cả bệnh chết đột ngột. Muốn trừ tất cả kẻ có Tâm ác khiến cho điều nhu. Muốn trừ tất cả Quỷ Thần chẳng cho khởi chướng nạn.

Thế Tôn! Con chưa từng thấy hoặc Trời, hoặc Ma, hoặc Phạm, hoặc Đế Thích, hoặc Sa Môn, hoặc hàng Bà La Môn hay thọ trì Chú này. Hoặc đọc hoặc tụng, viết chép lưu bố, hoặc dùng Chú này phòng hộ thân ấy, hoặc vào trận chiến đấu, hoặc bị trúng độc. Vì tụng Chú này cho nên tất cả tai hoạnh ấy không thể gây hại. Chỉ có họa hại của đời trước thì chẳng trừ được .

Chú này là nơi ghi nhớ của tất cả chư Phật. Chú này của con là điều mà tất cả chư Phật đã nói.

Thế Tôn! Con nhớ vào thời quá khứ cách nay hằng hà sa số kiếp có một đức Phật tên là **Bách Liên Hoa Nhân Đỉnh Vô Chướng Ngại Công Đức Quang Minh Vương Như Lai**. Lúc ấy con làm vua trong hàng Đại Trì Chú Tiên Nhân, ở chỗ Phật ấy mới được Chú này. Khi được Chú này thời đều nhìn thấy chư Phật 10 phương ở ngay trước mắt. Được thấy Phật rồi đột nhiên liền được **Vô Sinh Pháp Nhân** nên biết Chú này có thần lực như vậy, cũng hay lợi ích cho vô lượng chúng sinh. Vì thế nên biết kẻ trai lành, người nữ thiện nà có thể ngày đêm ân trọng đọc tụng đừng để quên mất. Tụng Chú này thời đừng theo duyên khác. Vào lúc sáng sớm, tắm gội thân thể, hoặc chẳng tắm gội thời xúc miệng rửa tay, tụng trì Chú này 108 biến. Người trì Chú này, đời này liền được 10 loại Quả Báo. Thế nào là mười?

- 1) Thân thường không có bệnh
- 2) Luôn được chư Phật 10 phương ghi nhớ
- 3) Tất cả tài vật, quần áo, thức ăn uống tự nhiên sinh túc, luôn luôn không bị thiếu thốn
- 4) Hay phá tất cả Oán Địch
- 5) Hay khiến cho tất cả chúng sinh đều sinh Tâm Từ
- 6) Tất cả Cỗ Độc, tất cả bệnh nhiệt chẳng thể xâm hại
- 7) Tất cả đao gây chẳng thể gây hại
- 8) Tất cả Thủy Nạn chẳng hề cuốn chìm
- 9) Tất cả Hỏa Nạn chẳng thể thiêu đốt

10) Chẳng bị tất cả sự chết đột ngột
Đây gọi là mười.

Đời này lại được 4 loại Quả Báo. Thế nào là bốn?

- 1) Lúc mệnh chung được thấy vô lượng chư Phật ở 10 phương
- 2) Vĩnh viễn chẳng bị đọa Địa Ngục
- 3) Chẳng bị tất cả Cầm Thú gây hại
- 4) Sau khi mệnh chung được sinh về nước Vô Lượng Thọ

Thế Tôn! Con nhớ vào thời quá khứ cách nay hằng hà sa số kiếp, lại vượt hơn hằng hà sa số kiếp, lại vượt hơn hằng hà sa số kiếp về quá khứ. Bấy giờ có Đức Phật tên là **Mạn Đà La Hương Như Lai**, lúc ấy con mang thân **Ưu Bà Tắc** (Upāsaka) ở chỗ Phật ấy lại được Chú này. Được Chú này xong, ở 4 vạn kiếp vượt bờ sinh tử. Nói Chú này thời được **Đại Từ Đại Bi Đại Hỷ Đại Xả Trí Tuệ Tạng Pháp Môn** của tất cả chư Phật. Dùng sức của Pháp Môn này cho nên hay cứu tất cả chúng sinh. Tất cả nạn lao ngục, cầm bế, gông cùm, xiềng xích, tội tử hình, nước lửa, mọi loại khổ não... con luôn cứu hộ khiến được giải thoát. Đối với tất cả Dạ Xoa, La Sát, dùng sức của Chú này khiến cho chúng phát tâm lành, đầy đủ Công Đức liền phát Tâm A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề. Thần Chú này của con có sức lực như vậy.

Giả sử có người phạm 4 tội Ba La Di và 5 tội Nghịch mà có thể đọc tụng Chú này một biến thời tất cả tội nặng căn bản đều được trừ diệt. Người tụng Chú này có công đức như vậy huống chi lại có người y theo Kinh Giáo này thọ trì Chú. Nên biết người đó ở vạn vạn ức na do tha chư Phật từng nghe Pháp này, nay lại được nghe hưởng chi lại thọ trì đọc tụng ngày đêm chẳng quên. Nếu tâm người đó có sở niệm gì thì con khiến cho mãn nguyện ấy.

Nếu lại có người vào buổi sáng ngày 14 hoặc ngày 15 dùng nước cốt thơm tắm gội thân thể, mặc áo mới sạch, một lần đi nhà xí thì một lần tắm gội. Mặc áo sạch này chẳng được đi nhà xí. Lúc hành Pháp này thời trọn ngày chẳng ăn đến lúc trăng mọc. Trong Đạo Trường đó để Tượng Quán Thế Âm. Treo phan, lọng, hương hoa đủ màu cúng dường. Lúc mới vào Đạo Trường ắt nên ân trọng chí tâm lễ chư Phật 10 phương, ân cần sám hối. Sám Hối xong rồi, ở ngay trước Tượng bày một Tọa Cụ, quỳ thẳng lưng cung kính chí Tâm tụng trì Chú này. Người hành Pháp này, nên biết người đó được 4 vạn kiếp lìa bờ sinh tử

Thế Tôn Danh tự **Quán Thế Âm Bồ Tát** của con, khó được nghe. Nếu lại có người xưng danh tự của 10 vạn ức chư Phật, hoặc lại có người xưng danh tự Quán Thế Âm Bồ Tát thì 2 người ấy có Phước ngang bằng không khác”

Khi ấy Quán Thế Âm Bồ Tát lại bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Nếu có kẻ trai lành, người nữ thiện với tất cả chúng sinh ngày đêm ân cần xưng tên của con đều được **A Bệ Bạt Trí Địa**. Đời này được lìa tất cả khổ não, tất cả chương nạn, tất cả sự sợ hãi với tội của 3 nghiệp đều được trừ diệt. Huống chi lại có người y theo Kinh Giáo này tu hành như Pháp. Nên biết người đó liền được Tâm A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề như ở trong lòng bàn tay”

Đức Phật bảo Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát rằng: “Lành thay! Lành thay Thiện Nam Tử! Ông hay đối với tất cả chúng sinh khởi tâm Đại Từ Đại Bi.

Này Thiện Nam Tử! Nên biết các ông dùng thần lực này cứu hộ tất cả chúng sinh ắt được thành tựu Tâm A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề không có trở ngại”

Đức Phật bảo Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát rằng: “Thiện Nam Tử! Như Thần Chú này thì Ta cũng thọ trì, Ta cũng ân khả. Này Thiện Nam Tử! Nay ông hãy nói”

Bấy giờ Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát từ chỗ ngồi đứng dậy, trật áo hở vai phải, quỳ dài chấp tay, đặt gối phải sát đất, cúi 5 vóc sát đất đảnh lễ chân của Đức Phật. Lễ chân Phật xong, quay về ngồi một bên bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Nay con sẽ nương theo Thần lực của Phật mà nói Chú là:

“Nam mô phật đà gia. Nam mô đạt ma gia. Nam mô tăng già gia. Nam mô nhạ na, sa già la, tỳ lô già na gia, đa tha già đa gia. Nam mô a lợi gia bạt lộ cát đế thấp bà la gia, bồ đề tát đỏa gia, ma ha tát đỏa gia, ma ha già lâu nị già gia. Nam mô tát bà đá tha già đế tỳ gia, a la ha đà tỳ gia, tam miệu tam phật đề tỳ gia.

Đa diệt tha: Ân, đà la đà la, địa lợi địa lợi, đậu lâu đậu lậu, ê tri, bạt tri, già ly già ly, bát già ly bát già ly, cru tô mê, cru tô ma, bà ly, y lợi, di lợi, chi trí xà la ma ba na gia, mạo địa tát đỏa, ma ha già lô ni già ca, sa ba ha”

NAMO BUDDHĀYA
NAMO DHARMĀYA
NAMO SAṄGHĀYA
NAMO JÑĀNA-SĀGARA-VAIROCANA TATHĀGATĀYA
NAMAḤ ĀRYA-AVALOKITEŚVARĀYA BODHI-SATVĀYA MAHĀ-SATVĀYA MAHĀ-KĀRUṆIKĀYA
NAMAḤ SARVA TATHĀGATEBHYAḤ ARHATEBHYAḤ
SAMYAKSAMBUDDHEBHYAḤ

TADYATHĀ: OM DHARA DHARA, DHIRI DHIRI, DHURU DHURU , ITI VATI, CALE CALE, PRACALE PRACALE , KUSUME KUSUMA VALE IRI, MIRI, CIRI, CITI JVALAM ĀPANĀYA _ BODHI-SATVA MAHĀ-KĀRUṆIKA _ SVĀHĀ

Lúc đó Quán Thế Âm Bồ Tát bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Chú này có Thần Lực Tồi Vi Thượng Thủ như vậy”

Lại nói Chú là:

“Nam mô a lợi gia bạt lộ cát đế nhiếp bà la gia, bồ đề tát đỏa gia, ma ha tát đỏa gia.

Đa diệt tha: Ha ha ha ha, nhất ly, di ly, chi ly, tỳ ly, cát ly, hế ly, sa bà ha”

NAMAḤ ĀRYA-AVALOKITEŚVARĀYA BODHI-SATVĀYA MAHĀ-SATVĀYA

TADYATHĀ: HĀ HĀ HĀ HĀ, ILI MILI CILE BHILE KHILE HILI SVĀHĀ

Thời Quán Thế Âm Bồ Tát bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Chú này tên là **Chú Thủy Chú Y Chú**. Nếu lại có người vào Đạo Trường thời trước tiên dùng Chú này chú vào nước 7 biển dùng tắm thân thể. Tắm thân ấy xong lại dùng Chú này chú vào áo 7 biển, mặc xong rồi vào Đạo Trường”

Nam mô a lợi gia bạt lộ cát đế nhiếp bà la gia, bồ đề tát đỏa gia, ma ha tát đỏa gia.

Đa diệt tha: Thư lâu, thư lâu. Ha ha ha ha, sa bà ha”

NAMAḤ ĀRYA-AVALOKITEŚVARĀYA BODHI-SATVĀYA MAHĀ-SATVĀYA

TADYATHĀ: ṬURU ṬURU, HĀ HĀ HĀ HĀ SVĀHĀ

Đây gọi là **Chú Hương Chú**. Mới vào Đạo Trường thời chú vào hương 7 biển, sau đó đốt hương

**“Nam mô phật đà gia. Nam mô đạt ma gia. Nam mô tăng già gia.
Nam mô a lợi gia bạt lộ cát đề nhiếp bà la gia, bồ đề tát đỏa gia, ma ha tát đỏa gia, ma ha ca lâu ni già gia.**

Đá diệt tha: Tư lợi tư lợi, địa lợi địa lợi, tư lợi, địa lợi, sa bà ha”

NAMO BUDDHĀYA

NAMO DHARMĀYA

NAMO SAṄGHĀYA

NAMAḤ ĀRYA-AVALOKITEŚVARĀYA BODHI-SATVĀYA MAHĀ-SATVĀYA MAHĀ-KĀRUNĪKĀYA

TADYATHĀ: THIRI THIRI, DHIRI DHIRI ŚRĪ DHIRI SVĀHĀ

Đây gọi là **Chú Hoa Chú Du Chú**. Chú vào hoa rải Phật, chú vào dầu đốt đèn.
Đều chú 100 biến

**“Nam mô phật đà gia. Nam mô đạt ma gia. Nam mô tăng già gia
Nam mô a lợi gia bạt lộ cát đề nhiếp bà la gia, bồ đề tát đỏa gia, ma ha tát đỏa gia**

Đá diệt tha: Sa đệ, sa đệ, sa địa, sa địa, nghệ trà, nghệ trà, sa bà ha”

NAMO BUDDHĀYA

NAMO DHARMĀYA

NAMO SAṄGHĀYA

NAMAḤ ĀRYA-AVALOKITEŚVARĀYA BODHI-SATVĀYA MAHĀ-SATVĀYA

TADYATHĀ: SĀDE SĀDE, SIDI SIDI, SUDU SUDU_ SVĀHĀ

Đây gọi là **Chú Âm Thực Chú**. Lúc hiển Phật thức ăn thời hết thầy thức ăn với các quả tạp, trước tiên chú 21 biến sau đó mới hiển

**“Nam mô phật đà gia. Nam mô đạt ma gia. Nam mô tăng già gia
Nam mô a lợi gia bạt lộ cát đề nhiếp bà la gia, bồ đề tát đỏa gia, ma ha tát đỏa gia, ma ha già lâu ni già gia**

Đá diệt tha: Ha tư, đà tư, hô lâu hô lâu, chu lâu, tô lâu tô lâu, sa ba ha”

NAMO BUDDHĀYA

NAMO DHARMĀYA

NAMO SAṄGHĀYA

NAMAḤ ĀRYA-AVALOKITEŚVARĀYA BODHI-SATVĀYA MAHĀ-SATVĀYA MAHĀ-KĀRUNĪKĀYA

TADYATHĀ: YASI DDHASI, HURU HURU, CURU, SURU SURU_ SVĀHĀ

Đây gọi là **Chú Hỏa Chú**. Dùng cây Tô Mạn nhóm lửa. Riêng dùng cây Tô Mạn dài một tấc, chặt 31 đoạn. Dùng 3 loại lạc, bơ, mật hòa chung với nhau. Lấy một đoạn cây Tô Mạn xoa bôi Lạc, Bơ, Mật cứ chú một biến thì một lần ném trong lửa. Hết 31 đoạn, thứ tự mà chú. Chú xong, sau đó tu hành như Pháp.

“Nam mô phật đà gia. Nam mô đạt ma gia. Nam mô tăng già gia.

Nam mô a lợi gia bạt lộ cát đề nhiếp bà la gia, bồ đề tát đỏa gia, ma ha tát đỏa gia, ma ha già lâu ni già gia.

Đá diệt tha: Y lợi, di lợi, chi lợi, di lợi, đề lợi, hế lợi, sa ba ha”

NAMO BUDDHĀYA

NAMO DHARMĀYA

NAMO SAÑGHĀYA
NAMAḤ ĀRYA-AVALOKITEŚVARĀYA BODHI-SATVĀYA MAHĀ-
SATVĀYA MAHĀ-KĀRUKĀYA
TADYATHĀ: ILI MILI CILI MILI TILI HILI SVĀHĀ

Chú này tên là **Kết Giới Chú**. Hoặc chú vào nước dùng rưới vảy 4 phương, hoặc chú vào hạt cải rải tán 4 phương, hoặc chú vào tro sạch rải tán 4 phương. Đều chú 7 biến

**“Nam mô phật đà gia. Nam mô đạt ma gia. Nam mô tăng già gia
Nam mô a lợi gia bạt lộ cát đề nhiếp bà la gia, bồ đề tát đỏa gia, ma ha tát đỏa gia, ma ha già lâu ni già gia**

Đất diệt tha: Lại trí, đế lợi chi trí, già xa già xa, bà già bạn, a lợi gia bạt lộ cát đề nhiếp bà la gia, sa bà bà năng, sa ba ha”

NAMO BUDDHĀYA
NAMO DHARMĀYA
NAMO SAÑGHĀYA
NAMAḤ ĀRYA-AVALOKITEŚVARĀYA BODHI-SATVĀYA MAHĀ-
SATVĀYA MAHĀ-KĀRUKĀYA
TADYATHĀ: RAṬITE TRICIṬI GACCHA GACCHA BHAGAVĀN-
ĀRYĀVALOKITEŚVARA SVABHĀVANĀM SVĀHĀ

Hành Đạo xong rồi, tụng Chú này 7 biến cột buộc Quán Thế Âm.

Chú này riêng có Thần Lực. Nếu có người trúng bệnh nóng lạnh hoặc 1 ngày phát bệnh 1 lần, hoặc 2 ngày phát bệnh 1 lần, hoặc 3 ngày phát bệnh 1 lần, hoặc 4 ngày phát bệnh 1 lần. Dùng Chú này đều được trừ khỏi bệnh

Nếu bị Quỷ ác đánh, hoặc bị Quỷ Tử Mầu đánh, hoặc bị La Sát Nữ đánh, hoặc bị Tỳ Xá Xà Quỷ đánh, hoặc bị Phú Đan Na Quỷ đánh, hoặc bị Diên Quỷ đánh. Hoặc bị nhọt sung phù (Đình thũng), hoặc bị bệnh lậu, hoặc xương sinh nhọt ghẻ. Hoặc bị rấn cắn, hoặc bị bò cạp cắn, tất cả trùng độc cắn. Dùng đất màu vàng làm bùn, chú 7 biến rồi xoa bôi nơi bị cắn liền được trừ khỏi.

Nếu bị trúng gió thì chú vào bơ 7 biến rồi xoa bôi nơi bị trúng và uống vào liền được trừ khỏi

Hoặc bị trúng gió nặng khiến cho tai mũi chẳng thông. Lấy Thanh Mộc Hương, dùng dầu mè, vỏ cây hoa nâu chín và chú vào 7 biến rồi xoa bôi nơi bị trúng liền được trừ khỏi

Hết thầy bệnh tật dùng Chú này trị đều được trừ khỏi. Thần Lực của Chú này nói chẳng thể hết. Con y theo Kinh Giáo mà lược nói”

Bấy giờ Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Nếu kẻ trai lành, người nữ thiện có thể y theo Giáo của Quán Thế Âm mà tác Pháp thì kẻ trai lành, người nữ thiện ấy nên dùng Bạch Đàn Hương làm tượng Quán Thế Âm. Gỗ ấy cần phải tinh thật chẳng được khô mẽ. Thân Tượng dài **1 thước 3 tấc** (13/3 dm) có 11 mặt, 3 mặt phía trước tạo mặt Bồ Tát, 3 mặt bên trái tạo mặt tức giận, 3 mặt bên phải tựa mặt Bồ Tát lộ răng nanh hướng lên trên, phía sau có một mặt tạo mặt Đại Tiêu (cười lớn tiếng), một mặt trên đỉnh đầu tạo mặt Phật. Các mặt đều hướng theo sau ánh sáng

soi chiếu tiếp chạm tới. 11 mặt ấy đều đội mào hoa, trong mào hoa ấy có Đức Phật A Di Đà. Quán Thế Âm: tay trái cầm Táo Bình, miệng bình ló hoa sen. Giương bàn tay phải, dùng xuyên, anh lạc nghiêm sức tay Thí Vô Úy. Thân tượng ấy nên khắc Anh Lạc trang nghiêm.

Khi người ấy tạo tượng này xong, muốn cầu ước nguyện trong Tâm. Từ ngày mùng một của tháng vào Đạo Trường đến ngày 15. Lúc vào Đạo Trường thời một lần đi nhà xí thì một lần tắm gội. Nên dùng 3 cái áo sạch, một ngày 3 Thời thay áo, vào lúc sáng sớm mặc 1 cái áo, giữa trưa mặc 1 áo, chiều xuống mặc 1 áo. Áo sạch ấy chẳng được dính vật che bên trên. Người Hành Đạo luôn ăn chay trường (Trường Trai) chẳng ăn vị khác, chỉ ăn Đại Mạch, Sữa, Mè. Nơi an Đạo Trường nên là Tĩnh Thất. Bùn xoa tô là bùn hương tinh khiết dùng xoa tô mặt đất. Lại dùng nước thơm rưới vảy mặt đất. Ngay trong cái Thất ấy chọn khoảng đất rộng 7 khuỷu tay, rộng thoáng bằng phẳng, 4 góc dựng 4 cây trụ, chung quanh treo phan, chính giữa bày một cái tòa cao để tượng Quán Thế Âm với mặt Tượng hướng về phương Tây. Dùng mọi loại hoa rải lên Đạo Trường ấy. Chỉ thiêu đốt Trầm Hương, Tô Hợp Đẳng Hương. Từ ngày 1 đến ngày 7, một ngày 3 Thời tụng Chú, sáng sớm 108 biến, giữa trưa tụng 108 biến, chiều tà tụng 108 biến, chưa tu Hiến Thực. Từ giữa trưa ngày 8 đến ngày 13, mỗi ngày riêng một lần hiến mọi loại thức ăn với quả trái khác. Thức ăn hiến dâng chẳng để trên bàn, chỉ rải cỏ sạch rồi để thức ăn uống lên trên. Vào ngày 14, ngày 15 thêm nhiều hương hoa thượng diệu dùng để cúng dường. Mọi loại thức nhắm với tạp quả khác càng nhiều hơn lúc trước dùng để hiến Phật.

Hành Giả ấy chỉ bày **Sa Thảo** (1 loại cỏ) làm Tòa, quỳ dài cung kính hướng mặt về Tượng. Vào ngày 14, ngày 15 ở trước Tượng thiêu đốt lửa Chiên Đàn. Lấy một thăng dầu Tô Ma chứa đầy trong vật khí bằng đồng để trước Hành Giả. Lại lấy Trầm Thủy Hương cuốn nhỏ như sợi gân, dài một tấc, chặt đủ 1008 đoạn. Lúc ấy, Hành Giả từ sau buổi trưa ngày 15 lấy một đoạn Trầm Thủy, bôi dầu Tô Ma, chú một biến rồi ném vào trong lửa Chiên Đàn. Như vậy thứ tự hết 1008 đoạn. Bấy giờ, Hành Giả vào 2 ngày đó chẳng được ăn, đến đêm ngày 15 thời Quán Thế Âm đi vào Đạo Trường, tượng Chiên Đàn ấy tự nhiên lay động. Lúc Tượng ấy chuyển động thời 3 ngàn Đại Thiên Thế Giới cùng thời chấn động. Mặt Phật trên đỉnh tượng phát ra lời khen ngợi Hành Giả: “Lành thay! Lành thay Thiện Nam Tử! Ta đến xem ngươi có bao nhiêu nguyện, nay đều đầy đủ”

Thời có 4 nguyện. Thế nào là bốn?

- 1) Nguyện chẳng lia chỗ ngồi liền được bay lên hư không đi lại tự tại vô ngại
- 2) Nguyện ở ngay trong tất cả Hiền Thánh được **Vô Chướng Ngại**
- 3) Nguyện làm vua trong Trì Chú Tiên Nhân
- 4) Nguyện đời này liền được tùy toại Quán Thế Âm

Đây gọi là 4 nguyện. Lúc ấy Hành Giả ở trong 4 nguyện tùy ý cầu xin. Thời Quán Thế Âm liền ban cho một nguyện trong 4 nguyện ấy.

Nếu chẳng được, đến tháng sau vào buổi sáng sớm ngày 15 liền lập Đạo Trường. Ở trong Đạo Trường để tượng ở một khu, trong đó có Xá Lợi. Lại đem tượng Thập Nhất Diện Quán Thế Âm đặt bên tượng Xá Lợi. Lấy 1008 bông hoa. Hành giả ấy ở trước tượng rải cỏ làm Tòa, quỳ dài cung kính. Lấy một hoa thì chú một biến rồi rải dính trên tượng, như vậy thứ tự hết 1008 hoa. Hết hoa đó xong thời mặt Bồ Tát ở chính diện tượng Quán Thế Âm phát ra tiếng sấm lớn. Lúc ấy Hành Giả an Tâm định Ý chẳng được sợ hãi. Tiếng sấm phát ra thời tất cả chấn động, khi đó Hành Giả, miệng nên tụng Chú. Tiếng sấm phát ra thời liền nên xin nguyện, phát tiếng xướng là: “Nam

Mô Quán Thế Âm. Đệ Tử lúc nào mới có thể cứu độ khổ não của tất cả chúng sinh? Lúc nào mới có thể làm mãn ước nguyện của tất cả chúng sinh?”

Thời Quán Thế Âm tùy theo nguyện mà ban cho. Ngay lúc ban cho nguyện thì 8 Bộ Trời Rồng, các hàng Quỷ Thần không thể gây chướng ngại.

— Nếu lúc **Nguyệt Thực** thời dùng cái bát bằng đồng đỏ chứa đầy 3 lượng Nguu Tô (Bơ làm bằng sữa bò). Ở **Lộ Địa** (đất trống) ấy trước tượng Quán Thế Âm đem bùn đất màu vàng xoa tô mặt đất tròn trịa rộng 1 thước 5 tấc rồi để bát chứa bơ lên trên. Từ lúc mới Nguyệt Thực tụng Chú cho đến lúc mặt trăng ấy hoàn sinh như cũ. Sau đó khởi đầu tốt lành, lấy bơ ấy ăn, nên ăn cho hết chẳng được để dư. Ăn bơ này xong thì mọi bệnh tật trong thân đều được trừ khỏi.

— Nếu có Oán Tặc ở phương khác muốn đến xâm lăng thì đưa mặt tượng Quán Thế Âm hướng ngay về phía đó, đem mọi loại hương hoa cúng dường. Lấy mỡ sáp đỏ (Sơn môi màu đỏ) lớn như hạt đậu lớn, tụng Chú 1008 biến rồi xoa bôi khuôn mặt giận dữ bên trái của tượng sẽ khiến cho oán tặc chẳng thể tiến về phía trước.

— Nếu quốc thổ có nhân dân bị bệnh dịch hoặc có đủ loại tất cả súc sinh bị bệnh dịch chết thời an đặt Đạo Trường, dùng hạt cải trắng ép lấy dầu khoảng một thăng. Dùng gỗ Đàn làm củi, lớn như ống sáo dài **1 tấc** (1/3 dm), chặt đủ 1008 đoạn. Trước tiên ở trước Tượng nhúm lửa bằng củi gỗ Đàn. Người ấy lấy 1 đoạn củi Đàn bôi dầu hạt cải trắng rồi chụ vào 1 biến ném vào trong lửa, lần lượt xong hết số củi ấy hay khiến cho tất cả bệnh dịch đều được trừ khỏi.

— Nếu có người bị kẻ khác dùng Yểm Đảo, Cổ Đạo, Chú Trớ gây thành bệnh. Người bệnh như vậy ở ngay trước Tượng dùng sợi chỉ đào (chỉ màu đỏ tươi) cứ một lần Chú thì thắt 1 gút, chú 7 biến liền thắt 7 gút rồi buộc ở đỉnh đầu Tượng, trải qua một đêm, lấy đeo ở cổ người bệnh, liền được trừ khỏi.

— Nếu có người bị bệnh điên. Dùng chỉ trắng thắt 21 gút, chú 21 biến, để ở trước Tượng, Chú 108 biến rồi cột trên đỉnh đầu khuôn mặt chính diện của Tượng, trải qua một đêm, lấy đeo ở cổ người bệnh. Nếu qua 2 ngày chẳng khỏi. Lại lấy Chú vào sợi dây, liền chú 108 biến rồi treo ở cổ Tượng trải qua một đêm, lấy cho người bệnh đeo, liền được trừ khỏi.

— Nếu có Quỷ ác vào trong nhà của người. Lấy 108 hạt Huân Lục Hương để phía trước Tượng, mỗi hạt chú một biến rồi ném trong lửa. Hết hương này xong thì hết thấy Quỷ ác tự nhiên chạy tan chẳng dám ở lại.

— Nếu có oán thù rình tìm dịp thuận tiện hại người. Lấy chỉ trắng để phía trước Tượng, kết làm 108 gút rồi chú 108 biến, buộc trên đỉnh đầu khuôn mặt giận dữ bên trái của Tượng, trải qua một đêm, cởi lấy sợi dây này, xưng tên gọi của kẻ oán thù, xưng một lần thì chặt một lần cho đến hết 108 gút. Luôn xưng tên gọi của kẻ đó thì mọi việc làm của họ chẳng thành.

— Nếu có người đem sự sân hận đến. Lấy chỉ ngũ sắc làm sợi dây chú để ở trước Tượng, đọc Chú rồi buộc trên đỉnh đầu khuôn mặt giận dữ bên trái của Tượng, trải qua một đêm, cởi lấy rồi tự cột trên mình sẽ khiến cho kẻ giận dữ kia tự nhiên hòa giải.

_ Nếu có người muốn cầu việc lành. Lấy chỉ ngũ sắc kết làm sợi dây Chú để ở trước Tượng đọc Chú 7 biến rồi buộc trên đỉnh đầu khuôn mặt chính diện, trải qua một đêm, cởi lấy cột trên thân mình thì mọi mong cầu đều như ý

_ Nếu có người tự biết trong thân có sự chướng nạn. Lấy mọi loại hoà hương xoa bôi thân Tượng ấy. Lại dùng nước thơm tắm rửa Tượng ấy. Tắm rửa Tượng xong lại lấy nước nàu chú vào 108 biến rồi tự tắm thân mình. Tự tắm thân xong thì tất cả chướng nạn tự nhiên tiêu diệt”

Lúc nói Phẩm này thì tất cả Đại Chúng đồng thời khen rằng: “Lành thay! Lành thay Quán Thế Âm Đại Sĩ! Ngài hay cứu hộ tất cả chúng sinh, nói Đại Thần Chú. Đại Chúng chúng tôi sẽ thọ trì”

Nói Kinh này xong, các Đại Chúng ấy một thời cùng đứng dậy, nhiễu quanh Đức Phật 3 vòng, làm lễ rồi lui ra.

PHẬT NÓI KINH THẬP NHẤT DIỆN QUÁN THẾ ÂM THẦN CHÚ

Hết

Kinh này tên là **Kim Cương Đại Đạo Trường Thần Chú Kinh** do 10 vạn bài kệ thành Bộ, chỉ lược ra một Phẩm **Thập Nhất Diện Quán Thế Âm**

Hiệu chỉnh xong vào ngày 10/06/2016